

Số: 190/PGDDĐT

Long Biên, ngày 06 tháng 10 năm 2021

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học NH 2021-2022

Kính gửi: Đ/c Hiệu trưởng các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn Quận.

Thực hiện Công văn số 3575 /BGDDĐT-GDTC ngày 31/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất (GDTC), hoạt động thể thao và y tế trường học (YTTH) năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 895/KH-BGDDĐT ngày 09/9/2021 của Bộ GDĐT về việc đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19 của ngành giáo dục năm học 2021-2022; Công văn số 3734/BGDDĐT-GDCTHSSV ngày 30/8/2021 của Bộ GDĐT về việc hỗ trợ học sinh, sinh viên bị ảnh hưởng do dịch bệnh COVID-19 và chuẩn bị cho năm học mới 2021-2022 ;

Thực hiện Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2021-2022 trên địa bàn thành phố Hà Nội; công văn số 3253/SGD&ĐT ngày 14/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2021- 2022.

Phòng GD&ĐT hướng dẫn các đơn vị thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2021-2022 như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của Trung ương và Thành phố về công tác phòng, chống dịch COVID-19, xây dựng môi trường trường học an toàn, giữ gìn và bảo vệ sức khỏe của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, học sinh.

2. Đổi mới công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao (GDTC, HĐTT) và y tế trường học; tổ chức hướng dẫn kiến thức, kỹ năng an toàn trong hoạt động vận động, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước ở học sinh, tổ chức có hiệu quả và duy trì nền nếp các câu lạc bộ thể thao trường học.

3. Tăng cường các hoạt động vận động, thông qua nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với tình hình dịch bệnh và trạng thái bình thường mới nhằm nâng cao sức khỏe, thể chất của trẻ em; tiếp tục hoàn thiện và sử dụng hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu số về GDTC, HĐTT và y tế trường học.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

I. CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HOẠT ĐỘNG THỂ THAO

1. Công tác giáo dục thể chất

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 1611/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2017 của Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển GDTC và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025; Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường;

- Tổ chức các hoạt động GDTC gắn liền với nội dung môn học nhằm đa dạng hóa các hoạt động vận động, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động tham gia rèn luyện sức khỏe, phát triển thể chất; duy trì tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp trường, cấp ngành GDDT quận cho học sinh và thành lập các đội tuyển thể thao tham gia thi đấu các môn Giải thể thao học sinh phổ thông - Đại hội thể dục thể thao Thủ đô lần thứ X năm học 2021-2022;

- Đẩy mạnh việc thành lập và duy trì hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ thể thao trong nhà trường, duy trì việc tập luyện thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, dạy các bài võ Cổ truyền, võ Vovinam...phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hướng dẫn khai thác, sử dụng và tham gia các hoạt động GDTC trên không gian mạng an toàn, hiệu quả; tăng cường công tác xã hội hóa, tạo điều kiện, thu hút sự tham gia của các tổ chức xã hội, các chương trình, dự án hỗ trợ nhằm phát triển công tác giáo dục thể chất và phong trào thể thao trường học;

- Tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình môn học GDTC, đảm bảo thời lượng, phù hợp về nội dung, hình thức. Đổi mới phương pháp theo hướng phát triển năng lực học sinh, tạo hứng thú, yêu thích cho học sinh đối với môn học GDTC. Thực hiện nghiêm việc kiểm tra, đánh giá thể lực học sinh theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 ban hành Quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh;

- Chuẩn bị điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên thể dục đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả chương trình môn học GDTC thuộc chương trình giáo dục phổ thông mới; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng trang thiết bị, học liệu dạy và học cho cán bộ, giáo viên làm công tác GDTC và thể thao trường học;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đổi mới dạy học và triển khai công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao; xây dựng và khai thác hiệu quả kho học liệu số trong hoạt động dạy học của giáo viên, hoạt động vận động của học sinh, đặc biệt trong thời gian học sinh không thể đến trường do tác động của dịch COVID-19.

2. Hoạt động thể thao trường học

- Đẩy mạnh phong trào tập luyện thể thao trong nhà trường, tạo điều kiện cho học sinh, cán bộ, công chức, viên chức người lao động được thường xuyên tham gia tập luyện, thi đấu nhằm duy trì, nâng cao sức khỏe, thể lực phục vụ tốt cho hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học;

- Các trường tổ chức Giải thể thao học sinh nhằm thu hút học sinh tham gia đông đảo và tuyển chọn các học sinh có thành tích cao tham dự giải thể thao học sinh do Quận và Sở GDĐT phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức (*dự kiến thời gian tổ chức từ tháng 12/2021 đến tháng 5/2022*)

- Tăng cường công tác xã hội hóa, tạo điều kiện, thu hút sự tham gia của các tổ chức xã hội nhằm phát triển phong trào thể thao trường học; đầu tư kinh phí, xây dựng, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất đảm bảo tốt việc tập luyện thể dục, thể thao (bể bơi, nhà tập đa năng, trang thiết bị...).

2.1. Tổ chức thi đấu và công tác tuyển chọn

- Các trường căn cứ điều kiện thực tế, đề xuất, tham mưu tổ chức các giải thể thao cấp trường cho học sinh tham gia thi đấu;

- Tổ chức tuyển chọn, tập huấn và thành lập các đội tuyển thể thao học sinh tham gia thi đấu tại Giải thể thao học sinh phổ thông - Đại hội thể dục thể thao Thủ đô lần thứ X năm học 2021-2022 (*Điều lệ các môn thi đấu sẽ ban hành sau*).

- Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên và học sinh tham gia các môn thi thể thao toàn quốc do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

2.2. Các môn thi đấu tại Giải thể thao học sinh phổ thông - Đại hội thể dục thể thao Thủ đô lần thứ X năm học 2021 - 2022 (gồm 14 môn) như sau:

1. Điền kinh (TH, THCS) nam, nữ;

2. Bơi lội (TH, THCS) nam, nữ;

3. Bóng bàn (TH, THCS) nam, nữ;

4. Bóng đá nam (TH; THCS)

5. Đá cầu (TH, THCS) nam, nữ;

6. Cờ vua (TH, THCS) nam, nữ

6. Thể dục Aerobic (TH, THCS) nam, nữ;

8. Wushu (TH, THCS) nam, nữ.

9. Bóng rổ (THCS) nam, nữ;

10. Cầu lông (THCS) nam, nữ;

11. Karatedo (THCS) nam, nữ;

12. Taekwondo (THCS) nam, nữ;

13. Vovinam (THCS) nam, nữ;

14. Pencak Silat (THCS) nam, nữ;

* Yêu cầu số lượng môn thi đấu đối với các đơn vị:

- Trường đăng ký và thi đấu từ 8 môn trở lên.

- Phòng GDĐT quận đăng ký và thi đấu từ 10 môn trở lên.

2.3. Các môn thi đấu do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức

- Giải Bóng đá học sinh toàn quốc (S-League);
- Giải Bơi học sinh phổ thông toàn quốc năm 2022;
- Giải Điền kinh học sinh toàn quốc.

3. Công tác phòng, chống tai nạn đuối nước

- Tiếp tục rà soát, thực hiện các tiêu chí xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích theo Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non và Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các trường phổ thông;

- Tăng cường giáo dục cho trẻ em, học sinh phổ thông kiến thức, kỹ năng phòng, tránh tai nạn thương tích, đuối nước nhằm hình thành ý thức, thói quen biết chủ động bảo vệ an toàn cho bản thân mọi lúc, mọi nơi;

- Các nhà trường lồng ghép nội dung giáo dục ý thức, kiến thức, kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn đuối nước trong các hoạt động giáo dục của nhà trường, trong các giờ học thể dục; tổ chức các buổi sinh hoạt tuyên truyền về tác hại, ảnh hưởng của đuối nước và các giải pháp phòng ngừa;

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho học sinh về cách nhận biết nguy cơ đuối nước; hình thành ý thức, thói quen nếu không biết bơi tuyệt đối không được xuống nước khi không có sự giám sát, đồng ý của người lớn; học sinh biết bơi phải bơi ở những nơi an toàn; hướng dẫn các em kỹ năng cứu đuối an toàn, nâng cao các kỹ năng phòng ngừa tai nạn đuối nước đáng tiếc xảy ra;

- Quán triệt giao nhiệm vụ cho giáo viên, hàng ngày dành thời gian nhắc nhở khuyến cáo các em trên đường đi học và thời gian nghỉ tuyệt đối không được chơi, đùa nghịch gần ao, hồ, sông suối, kênh, rạch, hồ công trình, nơi tiềm ẩn nguy cơ đuối nước;

- Bố trí kết hợp nguồn xã hội hóa đầu tư lắp đặt bể bơi thông minh trong trường học; khuyến khích nhà trường, cơ sở giáo dục tăng cường tổ chức dạy bơi kết hợp dạy các kỹ năng an toàn khi ở dưới nước cho học sinh trong và ngoài nhà trường bằng các hình thức phù hợp và có chính sách hỗ trợ, khuyến khích, tạo động lực thu hút các em tích cực tham gia phổ cập bơi nhằm phòng, chống tai nạn đuối nước.

II. CÔNG TÁC Y TẾ TRƯỜNG HỌC

1. Công tác phòng, chống dịch COVID-19

- Tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo về phòng, chống dịch;

+ Tăng cường quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Lời kêu gọi đoàn kết để chiến thắng đại dịch COVID-19 của Tổng Bí thư; tích cực hưởng ứng phong

trào thi đua đặc biệt “Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch COVID-19” do Thủ tướng Chính phủ và các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể phát động; tiếp tục thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành phố về công tác phòng, chống dịch COVID-19. Tuyệt đối không chủ quan, lơ là; nắm chắc tình hình, dự báo, chủ động và phối hợp chặt chẽ, xây dựng kế hoạch, kịch bản, kịp thời đề ra các giải pháp phù hợp với thực tiễn ở địa phương, cơ sở giáo dục để phòng, chống và sẵn sàng ứng phó với tác động tiêu cực của dịch đối với ngành Giáo dục.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống dịch và các hoạt động hỗ trợ người chịu ảnh hưởng của dịch COVID-19;

+ Chủ động thông tin rộng rãi, kịp thời về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. Giải thích, hướng dẫn rõ biện pháp phòng, chống, ứng phó với dịch bệnh để tạo sự đồng thuận, nghiêm túc thực hiện đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, gia đình học sinh. Thực hiện việc phát ngôn bảo đảm thống nhất theo các văn bản từ trung ương đến địa phương, không chia sẻ các thông tin thiếu chính xác, không rõ nguồn gốc gây tâm lý chủ quan hoặc hoang mang về công tác phòng, chống dịch.

+ Đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời từ các nguồn thông tin chính thống, tin cậy. Sử dụng có hiệu quả các bộ tài liệu tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, độ tuổi.

+ Tăng cường các hoạt động hỗ trợ người học bị ảnh hưởng của dịch COVID-19; quan tâm kịp thời đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, các trường hợp F0, sống trong các khu vực bị phong tỏa, cách ly y tế.

- Thực hiện các hoạt động chuyên môn phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở giáo dục;

+ Kiện toàn và duy trì hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của cơ sở giáo dục.

+ Xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn tại Công văn số 6666/BYT-MT, ngày 16/8/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan, đơn vị; Quyết định số 2566/QĐ-BGDĐT ngày 09/9/2020 về việc phê duyệt Sổ tay đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học; Quyết định 3822/QĐ-BGDĐT ngày 23/11/2020 về việc phê duyệt các tài liệu truyền thông về phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học và công tác y tế trong trường học.

+ Rà soát, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cơ sở vật chất, vật tư tiêu hao, cơ sở thuốc, trang thiết bị thiết yếu theo đúng yêu cầu tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định công tác Y tế trường học của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ GDĐT.

+ Chủ động đề xuất và phối hợp với cơ quan y tế địa phương tổ chức tiêm vắc xin phòng, chống COVID-19 cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên. Sẵn

sàng bố trí cơ sở vật chất để thành lập cơ sở cách ly tập trung, bệnh viện dã chiến theo yêu cầu của các cơ quan chức năng.

2. Công tác quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh

- Tổ chức thực hiện kiểm tra sức khỏe đầu năm học 2021-2022 để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe học sinh;

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/1/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018-2025;

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động chăm sóc sức khỏe học đường, bảo đảm các điều kiện vệ sinh trường học, bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe trẻ em, học sinh.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế để tham mưu UBND các cấp thực hiện đổi mới, củng cố, kiện toàn và tăng cường năng lực hệ thống y tế trường học gắn kết với y tế cơ sở nhằm bảo đảm được nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu trong trường học. Phối hợp với cơ quan y tế địa phương tổ chức các chiến dịch tiêm chủng, uống vắc xin phòng bệnh cho học sinh; khám, điều trị theo các chuyên khoa cho học sinh.

- Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm Xã hội các cấp tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông tình nhân văn, ý nghĩa nhân đạo, tính chia sẻ cộng đồng, trách nhiệm, quyền lợi khi tham gia Bảo hiểm y tế (BHYT); vận động học sinh và các bậc phụ huynh tham gia BHYT học sinh bằng nhiều kênh thông tin khác nhau. Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp để thực hiện tốt công tác BHYT học sinh, bảo đảm 100% học sinh tham gia BHYT đúng theo quy định của Luật BHYT.

- Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh tật khác để xử trí, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các điều kiện học tập, vệ sinh trường lớp, an toàn thực phẩm, cung cấp nước uống, xà phòng rửa tay. Chủ động triển khai các biện pháp và chế độ vệ sinh phòng, chống dịch theo quy định tại Thông tư số 46/2010/TT-BYT ngày 29/12/2010 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các hướng dẫn khác của cơ quan y tế.

- Phối hợp với cơ quan y tế địa phương tổ chức triển khai các chương trình y tế, phong trào vệ sinh phòng bệnh, tăng cường hoạt động thể lực, dinh dưỡng hợp lý, xây dựng môi trường không khói thuốc lá, không sử dụng đồ uống có cồn và các chất gây nghiện.

3. Bảo đảm các điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường trong trường học

- Bảo đảm nước uống, nước sinh hoạt

+ Các trường học sử dụng nguồn nước từ các cơ sở đủ điều kiện cung cấp nước ăn uống và nước sinh hoạt. Trường hợp trường học tự cung cấp nguồn nước thì chất lượng phải bảo đảm tiêu chuẩn về nước ăn uống theo quy định tại Thông tư số 04/2009/TT-BYT ngày 17/6/2009 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống.

+ Trường học phải có chỗ rửa tay với nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác.

- Thu gom và xử lý chất thải

+ Trường học phải có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt, không để nước ứ đọng xung quanh trường lớp; có hệ thống thoát nước riêng cho khu vực phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành, phòng y tế, nhà bếp, khu vệ sinh, khu nuôi động vật thí nghiệm.

+ Các trường học hợp đồng với các cơ sở đủ điều kiện thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt. Trường hợp trường học tự thu gom, xử lý thì phải bảo đảm theo quy định tại khoản 4, mục VII, phần II của Thông tư số 46/2010/TT-BYT ngày 29/12/2010 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

4. Bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm

- Trường học có bếp ăn bán trú

+ Bếp ăn, nhà ăn (khu vực ăn uống), căng tin trong trường học bảo đảm theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố.

+ Đối với người làm việc tại nhà ăn, bếp ăn trong trường học phải bảo đảm các yêu cầu về sức khỏe theo quy định tại Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Trường học không có bếp ăn bán trú

Nhà trường phải ký hợp đồng với các cơ sở có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm để cung cấp thức ăn cho học sinh; căng tin của nhà trường phải bảo đảm theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 của Bộ Y tế.

5. Bảo đảm các điều kiện về phòng y tế, nhân viên y tế trường học

- Phòng y tế trường học

+ Trường học phải có phòng y tế riêng, bảo đảm diện tích, ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh.

+ Trang thiết bị y tế thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07/4/2008 của Bộ Y tế ban hành danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong phòng y tế học đường

- Nhân viên y tế trường học: Phải có trình độ chuyên môn từ y sĩ trung cấp trở lên

6. Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Nhà trường căn cứ vào tình hình thực tiễn, sử dụng các tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe với nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện cụ thể của từng địa phương.

- Tổ chức truyền thông, giáo dục sức khỏe cho học sinh và cha mẹ hoặc người giám hộ về các biện pháp phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích; chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và các chiến dịch truyền thông, giáo dục khác liên quan đến công tác y tế trường học do Bộ Y tế, Bộ GDĐT, UBND Thành phố phát động. Trong năm học 2021-2022 các đơn vị đặc biệt chú ý đến nội dung tuyên truyền phòng chống dịch COVID-19, dịch sốt xuất huyết, dịch chân tay miệng, dịch sởi.

- Lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới, bình đẳng giới, phòng chống bệnh tật vào chương trình giảng dạy chính khóa và ngoại khóa trong các giờ giảng.

- Tổ chức cho học sinh thực hành các hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích thông qua các hình thức, mô hình phù hợp.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2021 - 2022:

- Các trường chủ động xây dựng kế hoạch năm học, chỉ đạo quán triệt, triển khai đến các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh để thực hiện.

- Tổng hợp báo cáo sơ kết công tác GDTC, hoạt động thể thao và y tế trường học của học kỳ I năm học 2021 - 2022 trước ngày 10/01/2022; báo cáo tổng kết năm học 2021-2022 trước ngày 10/5/2022. Báo cáo ngay khi có vụ việc

bất thường liên quan đến công tác giáo dục thể chất, thể thao trường học và y tế học đường xảy ra tại nhà trường;

Phòng GDĐT sẽ kiểm tra, đánh giá xếp loại thi đua các đơn vị theo những chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ năm học.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT; | để báo cáo
- UBND quận;
- Như trên;
- Các phòng thuộc Quận; để p/hợp
- Lưu: VT

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thị Hằng